

Số: 03 /XN-UBND

Quảng Ngãi, ngày 17 tháng 4 năm 2018

BẢN XÁC NHẬN

**Khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và
kế hoạch khai thác thu hồi đất sét dư thừa trong diện tích dự án
Cải tạo xứ đồng Thổ Giếng dưới, thôn An Hòa Bắc, xã Nghĩa Thắng,
huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi**

T. CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số: 3.210
	Ngày: 17.14.18
	Chuyên:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Xét đề nghị của Công ty TNHH Hương Đất tại Đơn đề nghị thu hồi thu hồi đất sét dư thừa và Bản đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác thu hồi đất sét dư thừa trong diện tích dự án cải tạo xứ đồng Thổ Giếng dưới, thôn An Hòa Bắc, xã Nghĩa Thắng, huyện Tư Nghĩa ngày 20/3/2018; đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 1516/STNMT-KS ngày 12/4/2018,

XÁC NHẬN:

Khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác thu hồi đất sét dư thừa trong diện tích dự án Cải tạo xứ đồng Thổ Giếng

dưới, thôn An Hòa Bắc, xã Nghĩa Thắng, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi như sau:

1. Khu vực khai thác có diện tích 6,3 ha được giới hạn bởi các điểm khép góc có tọa độ nêu tại Phụ lục kèm theo.

2. Khối lượng đất sét làm gạch, ngói đăng ký thu hồi: 18.201m³;

3. Công suất được phép thu hồi đất sét làm gạch, ngói: 18.201m³/năm;

4. Mức sâu khai thác thu hồi: Đến cao trình + 10,5 m (hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trục 108⁰; múi chiếu 3⁰);

5. Kế hoạch khai thác: 10 tháng, kể từ ngày Bản xác nhận này có hiệu lực.

6. Thiết bị khai thác, thu hồi khoáng sản:

TT	Tên thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1	Máy đào có dung tích gàu: 1,2 m ³	02 máy	
2	Máy ủi D5, D4, D3	03 máy	

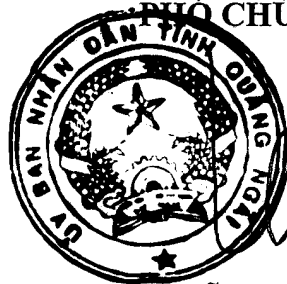
7. Thời gian đăng ký khai thác: 10 tháng, kể từ ngày Bản xác nhận này có hiệu lực.

Công ty TNHH Hương Đất có trách nhiệm thực hiện đúng khu vực đăng ký, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác và thực hiện các nghĩa vụ tài chính liên quan theo quy định; thực hiện kê khai nộp thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- UBND huyện Tư Nghĩa;
- UBND xã Nghĩa Thắng;
- Công ty TNHH Hương Đất;
- VPUB: CVP, PCVP (NL), CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN (Vũ 193).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tăng Bính

Phụ lục

RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC ĐĂNG KÝ KHAI THÁC

(Khai thác khoáng sản) xác nhận số 03 /XN-UBND ngày 17/4/2018
Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi



Điểm	Hệ tọa độ VN-2000 (Kinh tuyến trực 108^0 ; múi chiều 3^0)	
	X(m)	Y(m)
R1	1674551.00	576835.30
R2	1674624.63	576855.84
R3	1674597.00	576942.30
R4	1674674.00	576976.30
R5	1674708.00	576885.30
R6	1674744.00	576905.60
R7	1674549.42	577217.25
R8	1674363.00	577182.30
R9	1674463.99	577070.00
R10	1674511.00	576933.80